

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 293/2018/HSST
Ngày 15/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Doãn Thành
Ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 322/2018/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2018/HSST- QĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh năm 1988, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13 phường T, quận L, Hà Nội; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ V và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 03 tiền sự (đã hết thời hiệu); 01 tiền án: Bản án số 291/2014/HSST ngày 28/11/2014, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích); Đầu thú ngày 13/8/2018; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Hà Nội; Có mặt.

-Bị hại:Bà Phùng Thị T, sinh năm 1968;

Trú tại: Số 227 phố V, phường V, quận H, Hà Nội; Vắng mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ 5, phường T, quận H, Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức L ngụ ở quán Game số 184/186, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 29/7/2018, L đi ra chỗ để xe của quán để lấy xe máy của L thì không thấy. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Sym Elegane II, BKS: 30M5-9763 của chị Phùng Thị T để nhờ ở quán game. Quan sát xung quanh thấy không có người, L dùng chìa khóa xe máy của L mở được ổ khóa điện chiếc xe máy của chị T. Sau khi lấy được xe máy, L đi xe vừa trộm cắp được đến quán Game tại số 522 đường Lĩnh Nam thì gặp đối tượng tên T đang ở trong quán. Xe máy của L để trước quán. T đã lấy xe máy của L để ở quán game 184, phố Vĩnh Hưng và đi đến đây để chơi game. Nguyễn Đức L vào chơi điện tử cùng T. Khoảng hơn 10 giờ cùng ngày 29/7/2018, L đi chiếc xe máy trộm cắp đến cửa hàng cầm đồ của gia đình anh Nguyễn Ngọc T tại tổ 5 phường Lĩnh Nam cầm cố xe nhưng do xe không có đăng ký nên anh T không nhận. L hỏi vay tiền và anh T có cho L vay số tiền 1.000.000 đồng. L gửi lại xe máy để làm tin và nói khi nào đến trả tiền thì L mang xe về. Sau khi vay được tiền, L đi xe ôm quay lại quán điện tử xèng số 522 đường Lĩnh Nam. Tại đây, L đưa cho T 500.000 đồng, số tiền còn lại L chơi điện tử xèng thua hết.

Ngày 13/8/2018, chị Phùng Thị T đã trình báo cơ quan công an về việc mất trộm xe máy. Ngày 13/8/2018, Nguyễn Đức L đã đến Công an phường Vĩnh Hưng đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp xe máy của chị T. Cơ quan công an đã dẫn giải L đi thu hồi chiếc xe máy tại cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Ngọc T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 193/HĐĐG ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND quận Hoàng Mai kết luận: 01 chiếc xe mô tô BKS: 30M5- 9763, số khung: 043461; số máy: 043461, tỉ lệ còn lại 35% có trị giá: 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng.

Ngày 10/10/2018, Công an quận Hoàng Mai đã trao trả chị Phùng Thị T chiếc xe máy này.

Số tiền 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc T cho Nguyễn Đức L vay, anh T không có yêu cầu Long phải trả.

Đối với đối tượng tên T do không rõ nhân thân lại lịch nên cơ quan công an không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 320/CT-VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Nguyễn Đức L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Đức L giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

đã xác định: Hành vi phạm tội của Nguyễn Đức L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những phân tích nêu trên Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 12 tháng đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức L không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức L tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 29/7/2018, tại quán Game số 184/186 phố V, phường V, quận H, Hà Nội, Nguyễn Đức L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Sym Elegane II, BKS: 30M5-9763 màu đen bạc trị giá 5.000.000 đồng của chị Phùng Thị T để nhờ ở quán game. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Đức L theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm

trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đức L có 03 tiền sự và 01 tiền án đều về hành vi chiếm đoạt tài sản, mặc dù tiền án đã được xóa án tích, các tiền sự đều đã hết thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không chịu sửa đổi, làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, thể hiện ý thức không tuân thủ pháp luật nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phùng Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Đối với số tiền 1.000.000 đồng anh Nguyễn Ngọc T cho Nguyễn Đức L vay, anh T không yêu cầu nên không giải quyết.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về các vấn đề có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hoa